

Đề thi giữa kì 2 môn Địa lớp 8 năm 2022 - Đề số 1**Phần trắc nghiệm**

Câu 1: Phần đất liền Đông Nam Á còn có tên là bán đảo Trung Ấn là vì

- A. có nhiều biển xen kẽ các đảo
- B. nằm giữa hai nước Trung Quốc và Ấn Độ
- C. cầu nối giữa Châu Á với Châu Đại Dương
- D. có trên một vịnh đảo lớn nhỏ

Câu 2: Khu vực Đông Nam Á hiện có bao nhiêu quốc gia?

- A. 13 quốc gia
- B. 14 quốc gia
- C. 11 quốc gia
- D. 12 quốc gia

Câu 3: ASEAN được thành lập năm nào?

- A. 8/8/1967
- B. 7/7/1976
- C. 8/8/1976
- D. 7/8/1967

Câu 4: Công cuộc đổi mới của đất nước ta bắt đầu vào những năm:

- A. 1945
- B. 1975
- C. 1986
- D. 2000

Câu 5: Điểm cực Bắc nước ta thuộc tỉnh nào?

- A. Điện Biên
- B. Lào Cai
- C. Lạng Sơn
- D. Hà Giang

Câu 6: Phần đất liền của Việt Nam kéo dài trên bao nhiêu vĩ tuyến?

- A. 13
- B. 15
- C. 17
- D. 19

Câu 7: Biển Đông thông với những đại dương nào?

- A. Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương
- B. Thái Bình Dương, Bắc Băng Dương
- C. Thái Bình Dương, Đại Tây Dương
- D. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương

Câu 8: Có bao nhiêu bộ phận cấu thành vùng Biển Việt Nam?

- A. 2 bộ phận
- B. 4 bộ phận
- C. 6 bộ phận
- D. 8 bộ phận

Câu 9: Nước ta có bao nhiêu điểm quặng và tụ khoáng?

- A. 3000

B. 4000

C. 5000

D. 6000

Câu 10: Loại khoáng sản có trữ lượng lớn ở Tây Nguyên là

A. bôxít.

B. sắt.

C. apatít.

D. đồng.

Phần II. Tự luận

Câu 1 (3 điểm):

a) Trình bày đặc điểm địa hình Đông Nam Á.

b) Ý nghĩa của các đồng bằng châu thổ khu vực Đông Nam Á.

Câu 2 (2 điểm): Mục tiêu hợp tác của Hiệp hội các nước Đông Nam Á đã thay đổi qua thời gian như thế nào?

Đáp án đề thi giữa học kì 2 lớp 8 môn Địa 2022 (Đề số 1)

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1: Phần đất liền Đông Nam Á nằm giữa hai nước Trung Quốc và Ấn Độ nên có tên gọi là bán đảo Trung Ấn.

Chọn: **B**

Câu 2: Đông Nam Á có 11 quốc gia, được chia ra làm 2 nhóm:

- Các nước Đông Nam Á đại lục: Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan, Myanmar và Malaysia.

- Các nước Đông Nam Á biển: Indonexia, Singapore, Philippines, Đông Timor và Brunei.

Chọn: **C**

Câu 3: ASEAN ra đời ngày 8/8/1967, gồm 5 nước Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin và Xin-ga-po là thành viên sáng lập.

Chọn: **A**

Câu 4: Công cuộc đổi mới của đất nước ta bắt đầu vào những năm 1986 đã đạt được những thành tựu to lớn và vững chắc.

Chọn: **C**

Câu 5: Điểm cực Bắc nước ta thuộc xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang. Điểm cực Tây thuộc tỉnh Điện Biên, cực Đông thuộc tỉnh Khánh Hòa và điểm cực Nam thuộc tỉnh Cà Mau (Xem thêm thông tin SGK/84).

Chọn: **D**

Câu 6: Phần đất liền của Việt Nam kéo dài theo chiều Bắc – Nam tới 1650km, tương đương 15 vĩ tuyến. Nơi hẹp nhất theo chiều Đông – Tây là Quảng Bình, chưa tới 50km.

Chọn: **B**

Câu 7: Biển Đông trải rộng từ Xích đạo đến chí tuyến Bắc, thông với Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương qua các eo biển hẹp.

Chọn: **A**

Câu 8: Vùng biển Việt Nam được cấu thành từ 4 bộ phận, đó là nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải và vùng đặc quyền kinh tế.

Chọn: **B**

Câu 9: Theo khảo sát, nước ta có khoảng 5000 điểm quặng và tụ khoáng của gần 60 loại khoáng sản khác nhau, trong đó có nhiều loại đã và đang được khai thác. Ví dụ: Than, dầu mỏ, khí đốt, vàng, apatit, đồng,...

Chọn: **C**

Câu 10: Loại khoáng sản có trữ lượng lớn ở Tây Nguyên là boxit. Boxit tập trung trên 90% ở vùng Tây Nguyên.

Chọn: A

Phần II. Tự luận

Câu 1:

a) Địa hình khu vực Đông Nam Á được chia làm hai phần:

- Phần đất liền:

+ Các dải núi của bán đảo Trung Ấn là những dải núi nối tiếp dãy Himalaya chạy dài theo hướng bắc - nam và tây bắc - đông nam, bao quanh những khối cao nguyên thấp.

+ Núi và cao nguyên, chiếm phần lớn diện tích, các dải núi: Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn có hướng tây bắc - đông nam, Luông Phabăng, Tan, Aracan có hướng bắc - nam; các dãy Đăngrêch, Cácđamôn và núi trên các đảo thường có hướng đông - tây. Các cao nguyên: Hủa Phan, Cò Rạt, San.

+ Các thung lũng sông cắt xẻ sâu làm cho địa hình của khu vực bị chia cắt mạnh.

+ Đồng bằng phù sa tập trung ở ven biển và hạ lưu các sông.

- Phần hải đảo:

+ Là những nơi thường xảy ra động đất, núi lửa do nằm trong khu vực không ổn định của vỏ Trái Đất. Dải núi lửa nằm theo hình vòng cung thuộc Indônêxia, Malaixia và Philippin.

b) Ý nghĩa của các đồng bằng châu thổ khu vực Đông Nam Á

- Đông Nam Á có các đồng bằng: Sông Hồng, sông Cửu Long, sông Mê Nam,... Các đồng bằng này là một trong những vựa lúa gạo của thế giới.

- Trên đồng bằng dân cư tập trung đông đúc, kinh tế phát triển, các ngành kinh tế phân bố dày đặc.

Câu 2:

- Hiệp hội các nước Đông Nam Á được thành lập năm 1967. Lúc đầu Hiệp hội có mục tiêu liên kết về quân sự là chủ yếu. Cuối thập niên 70, đầu 80 xu thế hợp tác kinh tế xuất hiện và ngày càng trở thành xu thế chính. Đến năm 1998 mục tiêu:

“Đoàn kết và hợp tác vì một ASEAN hoà bình, ổn định và phát triển đồng đều” đã được khẳng định tại Hội nghị cấp cao tháng 12 năm 1998 ở Hà Nội.

- Các nước hợp tác với nhau trên nguyên tắc tự nguyện, tôn trọng chủ quyền của mỗi quốc gia thành viên và ngày càng hợp tác toàn diện hơn, cùng khẳng định vị trí của mình trên trường quốc tế.

Đề thi giữa kì 2 lớp 8 Địa 2022 - Đề số 2

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1: Sông nào **không nằm** trong hệ thống sông ngòi Đông Nam Á?

- A. sông Hồng
- B. sông Trường Giang
- C. sông A-ma-dôn
- D. sông Mê Kông

Câu 2: Quốc gia nào **không có** tên gọi là vương quốc?

- A. Việt Nam
- B. Bru-nây
- C. Thái Lan
- D. Cam-pu-chia

Câu 3: Việc bảo vệ môi trường của nhiều nước Đông Nam Á chưa được quan tâm đúng mức trong quá trình phát triển kinh tế đã làm cho:

- A. sản xuất công nghiệp bị trì trệ.
- B. cảnh quan thiên nhiên bị phá hoại
- C. tài nguyên khoáng sản bị cạn kiệt
- D. thất nghiệp ngày càng tăng

Câu 4: Năm 1999, hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) gồm có

- A. 5 nước
- B. 7 nước
- C. 9 nước
- D. 10 nước

Câu 5: Các nước ASEAN, quốc gia nào chủ yếu nhập khẩu lúa gạo từ Việt Nam?

- A. Ma-lai-si-a, Cam-pu-chia, In- do-nê- si- a.
- B. Ma-lai-si-a, Xin-ga-po, In- do-nê- si- a.
- C. Ma-lai-si-a, Phi-lip-pin, In- do-nê- si- a.
- D. Ma-lai-si-a, Mi-an-ma, In- do-nê- si- a.

Câu 6: Việt Nam thuộc khu vực nào sau đây?

- A. Đông Nam Á
- B. Đông Á
- C. Tây Á
- D. Đông Á

Câu 7: Việt Nam là một quốc gia độc lập, có chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ bao gồm:

- A. vùng trời, đất liền và hải đảo
- B. đất liền và hải đảo, vùng biển
- C. vùng biển, vùng trời, vùng đất
- D. hải đảo, vùng biển, vùng trời

Câu 8: Phần đất liền nước ta nằm giữa các vĩ tuyến:

- A. 8°34'B - 23°23'B
- B. 8°34'N - 22°22'B

C. 8°30'B - 23°23'B

D. 8°30'N - 22°22'B

Câu 9: Đường biên giới trên đất liền của nước ta dài:

A. 4936 km

B. 4639 km

C. 3649 km

D. 3946 km

Câu 10: Đặc điểm nào **không phải** đặc điểm khí hậu của biển Đông?

A. Nóng quanh năm

B. Có hai mùa gió

C. lượng mưa lớn hơn đất liền

D. Biên độ nhiệt nhỏ.

Phần II. Tự luận

Câu 1 (2 điểm): Dựa vào bảng số liệu sau:

TỈ TRỌNG CÁC NGÀNH KINH TẾ TRONG TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC CỦA MỘT SỐ NƯỚC ĐÔNG NAM Á (Đơn vị: %)

Quốc gia	Nông nghiệp		Công nghiệp		Dịch vụ	
	1980	2000	1980	2000	1980	2000
Campuchia	55,6	37,1	11,2	20,5	33,2	42,4
Lào	61,2	52,9	14,5	22,8	24,3	24,3
Philippin	21,5	16,0	38,8	31,1	36,1	52,9
Thái Lan	23,2	10,5	28,7	40,0	48,1	49,5

Nhận xét về tỉ trọng tổng sản phẩm trong nước của các nước Đông Nam Á thay đổi như thế nào?

Câu 2 (3 điểm): Trình bày đặc điểm chung của vùng biển Việt Nam?

Đáp án đề thi giữa học kì 2 Địa lý lớp 8 năm 2022 (Đề số 2)

Phần I. trắc nghiệm

Câu 1: Sông A-ma-dôn là con sông dài thứ 2 thế giới sau sông Nin và sông A-ma-dôn nằm ở khu vực Nam Mỹ.

Chọn: **C**

Câu 2: Việt Nam là một trong số ít nước hiện nay trên thế giới theo chế độ công hòa.

Chọn: **A**

Câu 3: Việc bảo vệ môi trường của nhiều nước Đông Nam Á chưa được quan tâm đúng mức trong quá trình phát triển kinh tế đã làm cho cảnh quan thiên nhiên bị phá hoại, đe dọa sự phát triển bền vững của khu vực.

Chọn: **B**

Câu 4: Ra đời năm 1967, gồm 5 nước Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin và Xin-ga-po là thành viên sáng lập. Số lượng thành viên ngày càng tăng, đến nay đã có 10 quốc gia thành viên (Năm 1999, Cam-pu-chia là thành viên cuối cùng gia nhập ASEAN). Quốc gia chưa tham gia ASEAN là Đông-ti-mo.

Chọn: **D**

Câu 5: Việt Nam xuất khẩu lúa gạo sang các nước ASEAN tiêu biểu là In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin và Ma-lay-si-a.

Chọn: **C**

Câu 6: Việt Nam là quốc gia thuộc khu vực Đông Nam Á.

Chọn: **A**

Câu 7: Việt Nam là một quốc gia độc lập, có chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ bao gồm vùng đất, vùng biển và vùng trời (Tham khảo thêm thông tin SGK/81).

Chọn: **C**

Câu 8: Phần đất liền nước ta nằm giữa vĩ tuyến 8°34'B thuộc huyện Đồng Văn – Hà Giang đến vĩ tuyến 23°23'B thuộc huyện Ngọc Hiển – Cà Mau (Xem thêm thông tin SGK/84).

Chọn: **A**

Câu 9: Việt Nam nằm trong bán đảo Đông Dương, thuộc vùng Đông Nam châu Á. Lãnh thổ Việt Nam chạy dọc theo bờ biển phía đông của bán đảo này. Việt Nam có biên giới đất liền dài 4.639km với Trung Quốc (1.281km), Lào (2.130km) và Campuchia (1.228km) và bờ biển dài 3.260 km tiếp giáp với vịnh Bắc Bộ, biển Đông và vịnh Thái Lan.

Chọn: **B**

Câu 10: Đặc điểm khí hậu của biển Đông là có hai mùa gió (Đông Bắc và Tây Nam), Nóng - ẩm quanh năm nhưng có biên độ nhiệt nhỏ và lượng mưa ít hơn trong đất liền (Tham khảo thêm thông tin SGK/88 – 89).

Chọn: **C**

Phần II. Tự luận

Câu 1:

- Campuchia: Tỉ trọng nông nghiệp giảm mạnh từ 55,6% năm 1980 xuống 37,1% năm 2000, tỉ trọng của công nghiệp và dịch vụ tăng, dịch vụ có tỉ trọng cao nhất năm 2000 (dẫn chứng).

- Lào: Tỉ trọng nông nghiệp giảm nhưng vẫn chiếm tỉ trọng cao nhất, tỉ trọng công nghiệp tuy có tăng, nhưng tỉ trọng còn thấp, tỉ trọng dịch vụ không thay đổi.

- Philippin: Tỉ trọng nông nghiệp giảm, tỉ trọng công nghiệp giảm, tỉ trọng dịch vụ tăng và chiếm tỉ trọng cao nhất.

- Thái Lan: Tỉ trọng nông nghiệp giảm và thấp nhất, tỉ trọng công nghiệp tăng, dịch vụ tăng và chiếm tỉ trọng cao nhất.

Lưu ý: *Tất cả các nhận xét đều phải có số liệu minh chứng.*

Câu 2:

- Vùng biển Việt Nam là một phần của Biển Đông.

- Biển Đông là một biển lớn (diện tích là 3447000 km²), tương đối kín, có hai vịnh lớn là Bắc Bộ và Thái Lan, nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa Đông Nam Á.
- Chế độ gió: Biển Đông chịu ảnh hưởng của gió mùa, gió Đông Bắc chiếm ưu thế từ tháng 10 đến tháng 4. các tháng còn lại chủ yếu là gió Tây Nam, riêng vịnh Bắc Bộ có hướng nam.
- Chế độ nhiệt: Mùa hạ mát, mùa đông ấm, biên độ nhiệt năm nhỏ.
- Chế độ mưa: Mưa từ 1100 đến 1300 mm/năm.
- Chế độ triều: Thủy triều không giống nhau, có nơi nhật triều, có nơi bán nhật triều.
- Độ muối trung bình là 30- đến 33‰